

Số: 09/2019/QĐST-HNGĐ

Đức Thọ, ngày 15 tháng 01 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 98/2018/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 12 năm 2018 giữa:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Mạnh H; sinh năm: 1981; địa chỉ: Ban chỉ huy quân sự huyện D, tỉnh Hà Tĩnh;

- Bị đơn: Chị Phạm Thị G; sinh năm: 1980; địa chỉ: Thôn B, xã T, huyện D, tỉnh Hà Tĩnh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điểm a Khoản 1 Điều 24; Khoản 7 Điều 26; Điểm a Khoản 5, Điểm b Khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 01 năm 2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 01 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Mạnh H và chị Phạm Thị G.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung:

Giao con chung là cháu Nguyễn Phạm Nguyên G, sinh ngày 24/4/2014 cho chị Phạm Thị G tiếp nuôi dưỡng cho tới tuổi trưởng thành (18 tuổi). Anh Nguyễn Mạnh H cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 (Hai triệu) đồng, theo phương thức cấp dưỡng mỗi tháng một lần, thi hành kể từ ngày 15/01/2019 cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Anh Nguyễn Mạnh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; không ai được cản trở anh H thực hiện quyền này.

2.2. *Về tài sản:* Các đương sự không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2.3. *Về nợ chung:* Các đương sự không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2.4. *Về án phí:* Anh Nguyễn Mạnh H nộp 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con. Số tiền này anh H đã nộp đủ theo biên lai thu tiền số 0005888 ngày 10/12/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Thọ- tỉnh Hà Tĩnh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Đức Thọ;
- Các đương sự;
- UBND xã H, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh;
- THADS huyện Đức Thọ;
- Lưu HSVA; VP

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Phương Như